TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **415**/2024/QĐST- HNGĐ

Bình Đại, ngày 26 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 607/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Chị Nguyễn Thị S,** sinh ngày 29/3/1988

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* **Anh Nguyễn Minh L,** sinh ngày 04/11/1982

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 116, 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Minh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Minh L thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Minh L đồng ý để chị Nguyễn Thị S được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Minh K, sinh ngày 22/02/2009; Nguyễn Thị Minh N, sinh ngày 01/8/2017 và sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của cháu K và cháu N.

Anh Nguyễn Minh L có nghĩa vụ đóng góp nuôi con với chị Nguyễn Thị S số tiền là 1.000.000 đồng/tháng/01 con chung (Một triệu đồng một tháng đối với một con chung). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật (ngày 26/12/2024) cho đến khi cháu K, cháu N thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Minh L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Thị S trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Minh L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, Điều 116 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí:

+ *Án phí hôn nhân sơ thẩm:* Chị Nguyễn Thị S tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị S đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0006935 ngày 25 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Nguyễn Thị S được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ *Án phí cấp dưỡng nuôi con:* Anh Nguyễn Minh L phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Định Trung
(Số 44, ngày 09/5/2008);
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên